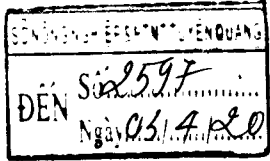


Số: 37 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 4 năm 2019



## KẾ HOẠCH

### Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-BNN-QLCL ngày 14/02/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

#### I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm; phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các loại thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản ngoài danh mục được phép sử dụng; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trong nước và tiến tới xuất khẩu.

#### II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- Các đối tượng tham gia chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản từ người sản xuất, chế biến, lưu thông, buôn bán đến người tiêu dùng được phổ biến, hướng dẫn, vận động tuân thủ quy định pháp luật về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm .

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đáp ứng quy định đảm bảo an toàn thực phẩm tăng 10% so với năm 2018.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông, lâm, thủy sản giám sát trên diện rộng vi phạm quy định về chất lượng, ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, kháng sinh giảm thiểu tối đa so với năm 2018.

#### III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

##### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị tăng cường triển khai về công tác quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn đối với các sản phẩm chủ lực; thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu.

- Tiếp tục triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm như Nghị quyết số 43/2017/QH14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm...

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ chỉ đạo các cấp triển khai các Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

## **2. Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn**

- Xây dựng, mở rộng các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh, vùng ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (GAP); phát triển hợp tác xã, liên kết chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn, truy xuất nguồn gốc gắn với xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp quy mô nhỏ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

## **3. Công tác thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm**

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh nông, lâm, thủy sản an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

#### **4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm**

- Tổ chức triển khai Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kế hoạch thanh tra chuyên ngành, kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm; ưu tiên thanh tra, kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm; truy xuất và xử lý triệt để các cơ sở vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành trong các dịp cao điểm như: Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu và theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực**

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra đặc biệt là tại tuyến huyện, tuyến xã đảm bảo đủ năng lực để triển khai nhiệm vụ theo phân công trong quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Bổ sung trang thiết bị cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đặc biệt là các trang thiết bị kiểm tra nhanh tại hiện trường.

*(Chi tiết kế hoạch có Phụ lục đính kèm)*

## **IV. NGUỒN KINH PHÍ**

1. Ngân sách Nhà nước cấp cho công tác quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ các Chương trình, Dự án.

3. Các nguồn kinh phí khác được hỗ trợ theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang và các cơ quan thông tin đại chúng của trung ương tuyên truyền các sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, các sản phẩm đã được xác nhận an toàn; các cơ sở vi phạm quy định về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý để người tiêu dùng biết và lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật An toàn thực phẩm, các Nghị định, Thông tư của các Bộ ngành có liên quan đến an toàn thực phẩm cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 20 hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

### **2. Sở Y tế**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và triển khai các đợt cao điểm an toàn thực phẩm trong năm 2019; tập trung vào việc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc kiểm soát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm nông, lâm, thủy sản và truy xuất nguồn gốc thực phẩm mất an toàn.

**3. Sở Tài Chính:** Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

**4. Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường:** Phối hợp với các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm soát việc lưu thông trên thị trường đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

**5. Công an tỉnh:** Chỉ đạo các phòng chuyên môn và Công an huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, phát hiện các tổ chức, cá nhân lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y, kháng sinh cấm, giả, ngoài danh mục và phối hợp chặt chẽ với các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác kiểm tra và xử lý vi phạm.

**6. Các Sở:** Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ; các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch.

#### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức Chính trị - Xã hội**

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; lồng ghép các phong trào thi đua, xây dựng các mô hình thực hiện bảo vệ môi trường, đảm bảo chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản, gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

#### **8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang**

- Tăng thời lượng phát sóng giới thiệu về các mô hình, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Phối hợp, tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe của người sản xuất và tiêu dùng khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh, các nhóm sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản ngoài danh mục được phép sử dụng.

- Tuyên truyền, phổ biến về các mức xử phạt hành chính, trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm.

#### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn quản lý. Chủ động bố trí kinh phí và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung của Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý theo hướng dẫn tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổ chức cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý ký bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã cam kết của các cơ sở theo quy định của Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Định kỳ, trước ngày 15 hàng tháng báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả triển khai thực hiện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận :** *✍*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài Chính, Kế hoạch và ĐT, Khoa học và CN, Y tế, Công Thương;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Hội nông dân, Hội Phụ nữ tỉnh;
- Cục quản lý thị trường TQ;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Phó Chánh VPUBND tỉnh - Nguyễn Thanh;
- Lưu: VT, NLN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

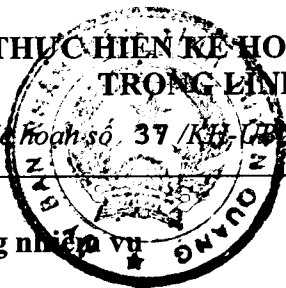


**Nguyễn Đình Quang**

Phụ lục:

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM  
TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2019**

(Kèm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)



TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>1</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>			
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo và giao nhiệm vụ các đơn vị tăng cường triển khai về công tác quản lý VTNN và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương; Cục Quản lý thị trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2019
1.2	Chỉ đạo xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn các sản phẩm chủ lực; thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương; Cục Quản lý thị trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2019
1.3	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ chỉ đạo các cấp triển khai các Chương trình phối hợp tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ; các Sở Y tế, Công Thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Quý II, III/2019
<b>2</b>	<b>Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn</b>			
2.1	Xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (GAP); phát triển hợp tác xã, liên kết chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn, truy xuất được nguồn gốc gắn với xúc tiến thương mại, phát triển thị trường	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị có liên quan	Quý IV/2019

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
2.2	Thực hiện có hiệu quả kế hoạch mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp quy mô nhỏ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị có liên quan	Trong năm 2019
3	<b>Công tác thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm</b>			
3.1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh nông, lâm, thủy sản an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Quý II/2019
3.2	Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm An toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông và quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm An toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương, đài phát thanh truyền hình tỉnh, báo Tuyên Quang; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Trong năm 2019



TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
4	<b>Công tác thanh tra, kiểm tra giám sát và xử lý vi phạm</b>			
4.1	Tổ chức triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện An toàn thực phẩm và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2019
4.2	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2019
4.3	Triển khai Kế hoạch thanh tra chuyên ngành, Kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng VTNN và An toàn thực phẩm ; ưu tiên thanh tra đột xuất cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản nhỏ lẻ nhằm kịp thời phát hiện xử lý nghiêm vi phạm; truy xuất được nguồn gốc sản phẩm lưu thông trên thị trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
5	<b>Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực</b>			
5.1	Tổ chức đào tạo mở rộng cho cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm tại các tuyến	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Quý II/2019
5.2	Bổ sung trang thiết bị cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đặc biệt là các trang thiết bị kiểm tra nhanh tại hiện trường	Sở Nông nghiệp và PTNT.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Quý II/2019